

**TÊN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ
LUẬT SƯ NƯỚC NGOÀI
TÊN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ
LUẬT SƯ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP
CÔNG TY LUẬT HỢP DANH GIỮA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ NƯỚC
NGOÀI VÀ CÔNG TY LUẬT HỢP DANH VIỆT NAM**

Kính gửi: Cục Bảo trợ tư pháp, Bộ Tư pháp

Chúng tôi là *(ghi bằng chữ in hoa)*:
người đứng đầu của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài và tổ chức hành nghề luật
sư Việt Nam:

1. Tên đầy đủ của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Quốc tịch: thành lập ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:.....

Email: Website:.....

2. Tên đầy đủ của công ty luật hợp danh Việt Nam *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Giấy đăng ký hoạt động số..... do Sở Tư pháp tỉnh (thành
phố)..... cấp ngày:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:

Fax:

Email:..... Website:

Khái quát thông tin về tổ chức, bao gồm thông tin của tổ chức hành nghề luật sư
nước ngoài và thông tin của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam (cơ cấu tổ chức, nhân
sự, lĩnh vực hoạt động, một số thành tựu nổi bật của tổ chức):.....

Đề nghị cho phép thành lập công ty luật hợp danh với các nội dung sau đây:

1. Tên gọi đầy đủ của công ty luật *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Tên giao dịch (nếu có):

Tên viết tắt (nếu có):

Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở của công ty:

3. Lĩnh vực hành nghề của công ty:

4. Thời hạn hoạt động của công ty:

5. Họ và tên luật sư - Giám đốc công ty:

Giới tính (1):..... Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Quốc tịch (2):

Số Thẻ căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá nhân (đối với công dân Việt Nam):

Ngày, tháng, năm cấp (3):...../...../..... Nơi cấp (4):

(đối với Thẻ Căn cước công dân/Thẻ căn cước)

Số Hộ chiếu (đối với người nước ngoài):

Ngày, tháng, năm cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam (đối với trường hợp đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư nước ngoài) hoặc Thẻ luật sư (đối với trường hợp là luật sư Việt Nam) số:..... cấp ngày:...../...../.....

6. Danh sách luật sư nước ngoài dự kiến hành nghề tại Công ty:

STT	Họ tên (ghi bằng chữ in hoa)	Giới tính	Ngày sinh	Quốc tịch	Chứng chỉ hành nghề luật sư tại nước ngoài/Thẻ luật sư đối với luật sư Việt Nam (ghi rõ số, ngày cấp, nơi cấp)

7. Dự kiến kế hoạch hoạt động của công ty tại Việt Nam:

8. Chúng tôi cam kết có ít nhất 02 luật sư nước ngoài, kể cả Giám đốc công ty có mặt và hành nghề tại Việt Nam, mỗi luật sư nước ngoài có thời gian hành nghề tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên trong khoảng thời gian liên tục 12 tháng; đồng thời tuân thủ pháp luật

Việt Nam và hoạt động đúng với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập công ty./.

**Người đứng đầu công ty luật hợp danh
Việt Nam**

*(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số
của tổ chức)*

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng.... năm.....

**Người đứng đầu tổ chức hành nghề
luật sư nước ngoài**

*(Chữ ký/chữ ký số, họ tên; dấu/chữ ký số
của tổ chức)*

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.